TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CÁI BÈ** **TỈNH TIỀN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 125/2022/HS-ST
Ngày: 28/12/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÁI BÈ, TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Thanh Vũ**
Các Hội thẩm nhân dân:
Ông **Đỗ Duy Hừng**
Ông **Trần Trung Nhân**
- Thư ký phiên tòa: Ông **Cao Trần Khắc Huy** - là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa: Ông **Đinh Văn Thông** - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 12 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 67/2022/TLST-HS ngày 14 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 100/2022/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 12 năm 2022 đối với bị cáo:

Hồ Sỹ T, sinh năm: 1997 tại tỉnh Đắk Nông. Nơi cư trú: tổ A, thị trấn B, huyện C, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ văn hoá: 8/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hồ Sỹ S và bà Nguyễn Thị C; bị cáo có vợ là Phạm Thị Xuân M và 02 con là Hồ Tiến Đ, sinh năm: 2016 và Hồ Anh T, sinh năm: 2022; tiền án, tiền sự: không; về nhân thân: từ nhỏ sống chung gia đình tại tổ A, thị trấn B, huyện C, tỉnh Đắk Nông, học hết lớp 8 thì nghỉ học, làm thuê cho đến ngày phạm tội. Bị cáo bị tạm giữ ngày 18 tháng 02 năm 2022, chuyển tạm giam ngày 24 tháng 02 năm 2022 đến nay. (Bị cáo có mặt).

- *Bị hại:* Trương Thị Thảo N sinh ngày: 11/8/2007 (có mặt)
Nơi cư trú: ấp D, xã E, huyện H, tỉnh Tiền Giang
- *Người đại diện hợp pháp của bị hại:*
Bà Trương Thị Cẩm L sinh năm: 1980 (có mặt)
Nơi cư trú: ấp D, xã E, huyện H, tỉnh Tiền Giang
- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*
Bà Nguyễn Thị C sinh năm: 1977 (có mặt)
Nơi cư trú: tổ A, thị trấn B, huyện C, tỉnh Đắk Nông
- *Người làm chứng:*
Chị Phạm Thị Xuâm M sinh năm: 2001 (vắng mặt)
Nơi cư trú: số 35F đường L, phường M, quận N, thành phố Hồ Chí Minh

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Ngày 16 tháng 02 năm 2022, bị cáo Hồ Sỹ T cùng vợ là chị Phạm Thị Xuân M, sinh năm 2001, thường trú số 35F đường L, phường M, quận N, thành phố Hồ Chí Minh đến nhà dì của chị M là bà Trương Thị Cẩm L, sinh năm 1980 ở ấp D, xã E, huyện H, tỉnh Tiền Giang chơi và ngủ qua đêm. Khoảng 22 giờ 30 phút cùng ngày, khi bị cáo T và chị M đang ngủ trong phòng ngủ nhà của bà L thì bị cáo T nảy sinh ý định hiếp dâm con gái của bà L là em Trương Thị Thảo N, sinh ngày 11 tháng 8 năm 2007, thường trú ấp D, xã E, huyện H, tỉnh Tiền Giang đang ngủ ở phòng bên cạnh. Bị cáo T đẩy cửa để vào phòng, lúc này em N đang nằm trên giường, bị cáo T đến nằm đè lên người của em N, dùng tay phải đè lên ngực, dùng ngón giữa của bàn tay trái đưa qua ống quần để đưa vào âm đạo của em N nhiều lần. Em N dùng hai chân đạp vào người của bị cáo T để chống cự lại nhưng vẫn bị T cởi quần ra. Do cửa phòng đang mở nên bị cáo T đi đến đóng cửa lại, lúc này em N mặc quần vào. Bị cáo T tiếp tục nằm đè lên người để cởi quần và dùng ngón giữa của của bàn tay phải đưa vào âm đạo của em N nhiều lần. Sau đó, bị cáo T dùng hai tay giữ hai tay của em N lại rồi dùng miệng hôn ngực của em N. Em N vừa chống cự lại, vùng vẫy và kêu cứu thì bị cáo T dùng tay trái đè lên cổ và dùng miệng cắn vào hai bên vai của em N, rồi dùng tay phải lấy dương vật của mình ra để kích thích đưa vào âm đạo của em N. Lúc này, chị M đi đến phòng của em N thì phát hiện sự việc nên bị cáo T dừng lại rồi mặc đồ vào và đi ra ngoài phòng.

Đến 23 giờ 30 phút cùng ngày, sau khi biết sự việc bà L đến Công an xã E, huyện h, tỉnh Tiền Giang trình báo. Qua xác minh, bị cáo T đã thừa nhận hành vi dùng vũ lực để quan hệ tình dục trái ý muốn đối với em N.

Theo bản kết luận giám định pháp y về tình dục số 08/2022/TD ngày 17 tháng 02 năm 2022 của Trung tâm pháp y - Sở y tế tỉnh Tiền Giang kết luận: tại thời điểm giám định em Trương Thị Thảo N:

- Màng trinh: Hình ruy băng, dãn rộng, có vết rách mới khoảng 02mm chưa tới chân màng trinh vị trí khoảng 03 giờ.

- Soi tươi tìm xác tinh trùng: tìm không thấy xác tinh trùng.

Theo kết luận giám định số 3493/KL-KTHS ngày 25/8/2022 của Phân viện KHHS tại thành phố Hồ Chí Minh - Bộ Công an kết luận:

- Vết máu nâu đỏ ghi thu trên đầu móng tay của Hồ Sỹ T và vết màu nâu đỏ ở mặt trong chiếc quần ghi thu của Trương Thị Thảo N là máu người. Phân tích gen (AND) từ các dấu vết màu này được kiểu gen trùng với kiểu gen của Trương Thị Thảo N.

- Không phát hiện tinh dịch, tinh trùng người trên ga nệm bằng vải màu đỏ gửi giám định.

- Lưu các kiểu gen trong hồ sơ giám định của Phân viện khoa học hình sự tại thành phố Hồ Chí Minh.

- Hoàn lại đối tượng giám định: 01 ga nệm, 01 quần, phần còn lại của các đầu móng tay và 02 mẫu máu so sánh.

Quá trình điều tra, bị can đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, đồng thời đã tác động gia đình bồi thường khắc phục một phần thiệt hại

cho bị hại. Lời khai của bị can phù hợp với lời khai của bị hại và các tài liệu khác do Cơ quan điều tra thu thập.

Tại bản cáo trạng số 65/CT-VKSCB ngày 13 tháng 10 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang truy tố bị cáo Hồ Sỹ T về tội "Hiếp dâm người dưới 16 tuổi" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 142 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát đề nghị tuyên bố bị cáo Hồ Sỹ T phạm tội "Hiếp dâm người dưới 16 tuổi". Đề nghị áp dụng đểm a khoản 1 Điều 142; điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo T từ 07 đến 08 năm tù. Ngoài ra đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo xin lỗi gia đình bị hại, mong gia đình bị hại bỏ qua cho bị cáo, bị cáo xin chịu trách nhiệm về hậu quả do hành vi mình gây ra, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm về lo cho 02 con nhỏ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Hồ Sỹ T đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình là vào khoảng 22 giờ 30 phút ngày 16 tháng 02 năm 2022, tại phòng ngủ của em Trương Thị Thảo N ở nhà bà Trương Thị Cẩm L ngụ ấp D, xã E, huyện H, tỉnh Tiền Giang, bị cáo T đã có hành vi dùng vũ lực để giao cấu trái với ý muốn của em N là người chưa đủ 16 tuổi. Theo bản kết luận giám định pháp y về tình dục số 08/2022/TD ngày 17/02/2022 của Trung tâm pháp y - Sở y tế tỉnh Tiền Giang kết luận: tại thời điểm giám định em Trương Thị Thảo N: màng trinh: hình ruy băng, dãn rộng, có vết rách mới khoảng 02mm chưa tới chân màng trinh vị trí khoảng 03 giờ; soi tươi tìm xác tinh trùng: tìm không thấy xác tinh trùng. Theo kết luận giám định số 3493/KL-KTHS ngày 25 tháng 8 năm 2022 của Phân viện KHHS tại thành phố Hồ Chí Minh - Bộ Công an kết luận: vết máu nâu đỏ ghi thu trên đầu móng tay của bị cáo T và vết màu nâu đỏ ở mặt trong chiếc quần ghi thu của em N là máu người, phân tích gen (AND) từ các dấu vết màu này được kiểu gen trùng với kiểu gen của em N; không phát hiện tinh dịch, tinh trùng người trên ga nệm bằng vải màu đỏ gửi giám định.

[2] Lời nhận tội của bị cáo T là hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị hại, của bị cáo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa; phù hợp với kết quả khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường, bản kết luận giám định pháp y về tình dục và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy đã có đủ cơ sở để kết luận hành vi phạm tội của bị cáo T đã cấu thành tội "Hiếp dâm người dưới 16 tuổi", tội danh và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 142 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo T là rất nghiêm trọng, nó đã trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe, danh dự nhân phẩm của em N, làm ảnh hưởng đến sự phát triển thể chất, tâm sinh lý bình thường của em N, gây thiệt hại về tinh thần cho

em N và gây tư tưởng hoang man cho những bậc cha mẹ có con chưa thành niên, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương nơi xảy ra vụ án, ảnh hưởng đến đạo đức xã hội. Bản thân bị cáo nhận thức được rằng sức khỏe, nhân phẩm của mọi công dân đều được pháp luật bảo vệ, nhưng vì ham muốn sinh lý bản thân mà bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội của mình. Bị cáo là người đã thành niên, đã có vợ con, lẽ ra bị cáo phải thể hiện mình là người đúng đắn gương mẫu nhưng bị cáo không làm mà bị cáo lợi dụng sự mất cảnh giác của em N và gia đình để dùng vũ lực giao cấu trái với ý muốn của em N mà không sợ bị phát hiện. Xã hội đang lên án những hành vi, việc làm như bị cáo. Do đó cần có một mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo là cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho những ai đang có tư tưởng phạm tội như bị cáo.

[4] Tuy nhiên Hội đồng xét xử có xem xét giảm nhẹ phần nào hình phạt cho bị cáo do bị cáo thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải và nhận tội; bị cáo đã nhờ bà Nguyễn Thị C là mẹ ruột bị cáo bồi thường một phần thiệt hại cho bà Trương Thị Cẩm L là mẹ ruột em N số tiền 13.000.000 đồng. Do đó, bị cáo T được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra người đại diện hợp pháp của em Trương Thị Thảo N là bà Trương Thị Cẩm L yêu cầu bị cáo bồi thường tổng số tiền 228.000.000 đồng gồm: chi phí điều trị là 18.000.000 đồng, tiền tổn thất tinh thần là 20.000.000 đồng, tiền bồi thường danh dự là 100.000.000 đồng và tiền bà L nghỉ làm để chăm sóc em N là 90.000.000 đồng. Tại phiên tòa bà L yêu cầu bị cáo bồi thường các khoản phù hợp theo quy định pháp luật theo quyết định của Hội đồng xé xử. Xét thấy, chi phí điều trị bà L yêu cầu là 18.000.000 đồng nhưng bà L không cung cấp được các hóa đơn, chứng từ chứng minh cho việc điều trị do hành vi của bị cáo T gây ra nhưng tại phiên tòa bị cáo T tự nguyện bồi thường chi phí này cho em N 13.000.000 đồng (đã bồi thường xong) là có lợi cho em N nên Hội đồng xét xử ghi nhận. Đối với tiền tổn thất tinh thần do hành vi phạm tội của bị cáo T gây ra theo quy định là 50 tháng lương cơ sở số tiền là 74.500.000 đồng. Đối với tiền bồi thường thiệt hại về danh dự do hành vi phạm tội của bị cáo T gây ra theo quy định là 10 tháng lương cơ sở số tiền là 14.900.000 đồng. Đối với tiền bà L nghỉ làm để chăm sóc em N tại phiên tòa bà L trình bày là 05 ngày/18.000.000 đồng/tháng số tiền là 3.000.000 đồng. Tổng cộng các khoản bị cáo T bồi thường cho em N là 105.400.000 đồng, đã bồi thường 13.000.000 đồng nên bị cáo T còn bồi thường tiếp 92.400.000 đồng.

[6] Vật chứng thu giữ: 01 tấm ga giường bằng vải màu đỏ; 01 vỏ bao gối ôm màu trắng; 02 tấm vải mặt trên của nệm ngủ; 01 áo vải và 01 quần vải; mẫu móng tay dính chất màu nâu đỏ đã khô (nghi máu) trên ngón giữa và ngón trỏ bàn tay phải của Hồ Sỹ T; mẫu máu của Hồ Sỹ T; mẫu máu của em Trương Thị Thảo N. Xét thấy, đây là vật chứng không có giá trị nên tịch thu tiêu hủy.

[7] Về án phí: Bị cáo T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Xét đề nghị của Kiểm sát viên là có cơ sở nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[9] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, của Viện kiểm sát và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo **Hồ Sỹ T** phạm tội "Hiếp dâm người dưới 16 tuổi".

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 142; điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo **Hồ Sỹ T 08 (tám) năm tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ là ngày 18 tháng 02 năm 2022.

2. Về vật chứng: áp dụng khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự

Tịch thu tiêu hủy: 01 tấm ga giường bằng vải màu đỏ; 01 vỏ bao gối ôm màu trắng; 02 tấm vải mặt trên của nệm ngủ; 01 áo vải và 01 quần vải; mẫu móng tay dính chất màu nâu đỏ đã khô (nghi máu) trên ngón giữa và ngón trỏ bàn tay phải của Hồ Sỹ T; mẫu máu của Hồ Sỹ T; mẫu máu của em Trương Thị Thảo N. Hiện do Chi cục Thi hành án dân sự huyện H, tỉnh Tiền Giang đang tạm giữ theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 17 tháng 10 năm 2022.

3. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng các Điều 584, 585, 590, 592 Bộ luật dân sự năm 2015.

Bị cáo Hồ Sỹ T bồi thường thiệt hại cho em Trương Thị Thảo N tổng số tiền là 92.400.000 đồng (chín mươi hai triệu bốn trăm nghìn đồng) làm 01 lần sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

4. Về án phí: áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Hồ Sỹ T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) và án phí dân sự sơ thẩm là 4.620.000 đồng (bốn triệu sáu trăm hai mươi nghìn đồng).

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Hồ Sỹ T, bị hại em Trương Thị Thảo N, người đại diện hợp pháp của bị hại Trương Thị Thảo N bà Trương Thị Cẩm L được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử phúc thẩm. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án bà Nguyễn Thị C được quyền kháng cáo bản án về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử phúc thẩm.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

- Bị cáo Hồ Sỹ T;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- VKS nhân dân huyện H;
- Nhà tạm giữ Công an huyện H;
- Chi cục THA dân sự huyện H;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Nguyễn Thanh Vũ